

QUẬN 11

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/2007/NQ-HĐND

Quận 11, ngày 21 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

**Về nội dung nhiệm vụ quy hoạch để điều chỉnh
quy hoạch chung xây dựng quận 11 đến năm 2020**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 11
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 10 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2005/TT-BXD ngày 19 tháng 8 năm 2005 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng;

Căn cứ điều chỉnh quy hoạch chung quận 11 đến năm 2020 đã được Ủy ban nhân dân thành phố duyệt tại Quyết định số 6860/QĐ-UB-QLĐT ngày 21 tháng 12 năm 1998;

Căn cứ Quyết định số 5167/QĐ-UB ngày 07 tháng 10 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc duyệt kế hoạch sử dụng đất đai năm 2005 của quận 11, thành phố Hồ Chí Minh;

Sau khi xem xét Tờ trình số 16/TTr-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận về nội dung nhiệm vụ quy hoạch để điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng quận 11 đến năm 2020; nghe báo cáo thẩm định của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân quận và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất việc điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng quận 11 đến năm 2020 theo Tờ trình số 16/TTr-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận 11; bao gồm các nội dung về:

1. Vị trí và quy mô nghiên cứu.
2. Tính chất và chức năng quy hoạch.
3. Phương án bố cục, phân khu chức năng như sau:

- Khu 1 (gồm phường 1 - 3 - 10):	131,02ha, chiếm 25,49%.
- Khu 2 (gồm phường 2 - 16):	50,25ha, chiếm 9,77%.
- Khu 3 (gồm phường 4 - 6 - 7 - 15):	131,12ha, chiếm 25,51%.
- Khu 4 (gồm phường 5 - 14):	97,93ha, chiếm 19,05%.
- Khu 5 (gồm phường 8 - 12 - 13):	64,7716ha, chiếm 12,6%.
- Khu 6 (gồm phường 9 - 11):	38,85ha, chiếm 7,58%.

4. Cơ cấu phân bố sử dụng đất và chỉ tiêu quy hoạch:

4.1 Cơ cấu phân bố sử dụng đất:

Diện tích toàn quận:	513,94ha
Diện tích đất dân dụng:	453,63ha
a) Đất trong khu dân dụng:	487- 494ha
- Đất ở:	254 - 256ha
- Đất công trình công cộng:	53 - 55ha
- Đất cây xanh - TDTT:	8 - 9ha
- Đất giao thông, bãi xe:	88 - 90ha
b) Đất khác trong dân dụng:	
- Đất công trình công cộng TP:	36ha
- Đất công viên cây xanh và TDTT cấp thành phố:	40ha
- Đất cây xanh - TDTT:	8 - 9ha
c) Diện tích đất ngoài dân dụng:	20 - 22ha
- Đất công nghiệp kho tàng:	2,5 - 3ha

- Đất giao thông đối ngoại: 15 - 17ha
- Đất an ninh, quốc phòng: 2,5ha
- Đất sông rạch: 0,36ha

4.2 Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc:

- Diện tích toàn quận: 513,94ha
- Dân số quy hoạch: 250.000 người
- Đất dân dụng:
- Đất ở: 9 - 11 m²/người (khu dân cư hiện hữu);
7,5 - 9 m²/người (khu dân cư phát triển);
- Tầng cao xây dựng: tối thiểu: 2 tầng;
tối đa: không hạn chế.
- Mật độ xây dựng bình quân:
 - + Khu dân cư hiện hữu: 60 - 80%
 - + Khu dân cư phát triển: 40 - 45%
 - + Khu công viên: 10 - 15%
 - + Khu công trình công cộng: 30 - 40%
- Chỉ tiêu cấp nước: 200 lít/người/ngày-đêm
- Chỉ tiêu cấp điện:
 - + Giai đoạn đầu: 1.500 kwh/người/năm
 - + Giai đoạn dài hạn: 2.500 kwh/người/năm
- Chỉ tiêu thoát nước: 200 lít/người/ngày-đêm
- Tiêu chuẩn thải rác:
 - + Đợt đầu: 1,0 kg/người/ngày
 - + Dài hạn: 1,2 kg/người/ngày

5. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật, bao gồm:

a) Hệ thống giao thông (giao thông đô thị, hệ thống đường trên cao, hệ thống đường sắt đô thị, hệ thống tàu điện ngầm).

b) Hệ thống cấp nước

c) Hệ thống thoát nước và vệ sinh môi trường

d) Hệ thống cấp điện

Điều 2. Hội đồng nhân dân quận giao cho Ủy ban nhân dân quận trên cơ sở nội dung nhiệm vụ quy hoạch để điều chỉnh quy hoạch chung của quận 11 đến năm 2020 đã được Hội đồng nhân dân quận thông qua, có kế hoạch thực hiện theo từng giai đoạn để trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức triển khai.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận 11 khóa IX, kỳ họp thứ 13 thông qua./.

CHỦ TỊCH

Dương Công Khanh